

Số: 291/BC-UBND

Kim Bảng, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2022, Nhiệm vụ trọng tâm công tác CCHC 6 tháng cuối năm 2022

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-BNV ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng trân trọng báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2022 với các nội dung sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Quý IV năm 2021, UBND huyện Kim Bảng đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 (Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 30/12/2021).

Trên cơ sở Kế hoạch CCHC năm 2022 của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung, chất lượng và đúng tiến độ.

2. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành CCHC

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC:

+ Các đơn vị chủ trì các nội dung của chương trình CCHC cũng đã tham mưu UBND huyện ban hành và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC thuộc các lĩnh vực được giao chủ trì như: Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trên địa bàn huyện; Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022...¹

+ Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã tập trung quyết liệt, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), người lao động công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn².

- Về tổ chức các hội nghị, buổi họp giao ban công tác CCHC: UBND huyện tổ chức phiên họp thường kỳ mỗi tháng 1 lần (trong khoảng từ ngày 25 đến ngày

¹- Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 30/12/2022 về CCHC năm 2022;

- Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/3/2022 về ứng dụng CNTT năm 2022;

- Quyết định 578/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 về việc ban hành Chương trình công tác của UBND huyện năm 2022;

- Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 21/01/2022 về kiểm soát TTHC năm 2022;

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 28/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022;

- Kế hoạch 10/KH-UBND ngày 13/01/2022 về tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trên địa bàn huyện năm 2022;

- Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 26/01/2021 về tuyên truyền CCHC năm 2022;

²- Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2022 của UBND huyện về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của CBCCVC, người lao động năm 2022;

- Công văn số 181/UBND-NV ngày 04/3/2022 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” cấp huyện, cấp xã năm 2022.

30) và giao ban mỗi tháng 1 kỳ (khoảng ngày 15 hàng tháng) để đánh giá, triển khai nhiệm vụ công tác trong tháng, trong đó có nội dung nghe các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo tình hình và kết quả công tác CCHC ở đơn vị. Qua đó, kịp thời nắm tình hình, chỉ đạo và hướng dẫn triển khai có hiệu quả việc thực hiện các nội dung theo Kế hoạch CCHC năm 2022 và theo yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan, ban ngành của tỉnh.

- Công tác thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ CCHC: UBND huyện xác định việc thực hiện công tác CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả thi đua của các tập thể, cá nhân trên địa bàn huyện, do đó đưa nhiệm vụ CCHC vào tiêu chí chấm điểm thi đua để các cơ quan, đơn vị, đội ngũ CBCCVN thuộc huyện xác định mục tiêu phấn đấu, có nhiều sáng kiến trong công việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhất là trong lĩnh vực CCHC³.

3. Về kiểm tra CCHC

Để triển khai thực hiện công tác kiểm tra CCHC, UBND huyện đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022 nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị. Đồng thời ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 11/5/2022 về kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ và thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” năm 2022

4. Về công tác tuyên truyền CCHC

Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022 trên địa bàn (Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/01/2022), căn cứ Kế hoạch của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC tại đơn vị, địa phương, với nhiều nội dung và hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng như:

- Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống phát thanh về các văn bản lĩnh vực CCHC, các thông tin, hoạt động CCHC trên địa bàn.

- Tuyên truyền thông qua hình thức lồng ghép nội dung CCHC trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật;

- Công khai các TTHC ở các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã;

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật các TTHC đã được sửa đổi, bổ sung lên Trang thông tin điện tử của huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng, tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Nhằm tạo sự chủ động cho các ngành tham mưu ban hành văn bản, Phòng Tư pháp chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND cùng các cơ quan có

3- Công văn số 88/UBND-NV ngày 28/01/2022 của UBND huyện về dự kiến xây dựng tiêu chí chấm điểm các chỉ tiêu thi đua năm 2022 đối với các Khối thi đua của huyện;

- Thông báo số 100/TB-UBND ngày 17/3/2022, 103-106/TB-UBND ngày 18/3/2022 của UBND huyện về tiêu chí và phương thức chấm điểm thi đua năm 2022 đối với các Khối thi đua của huyện: Khối xã, thị trấn; Khối các ban xây dựng Đảng, MTTQ, các đoàn thể; Khối Quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp; Khối các cơ quan thuộc ngành tỉnh quản lý.

liên quan tham mưu cho HĐND, UBND huyện ban hành: Chương trình xây dựng nghị quyết của HĐND; Quyết định 578/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 về việc ban hành Chương trình công tác của UBND huyện năm 2022. Bên cạnh đó thường xuyên bổ sung kịp thời các văn bản khi có văn bản cấp trên giao quy định hoặc theo yêu cầu quản lý của huyện. Do có sự chủ động trong công tác xây dựng chương trình ban hành văn bản và cụ thể hoá đối với trình tự ban hành VBQPPL, nên việc tuân thủ quy trình ban hành VBQPPL của huyện ngày càng được hoàn thiện từ khâu xây dựng dự thảo đề cương; lấy ý kiến góp ý cho dự thảo, ý kiến thẩm định của cơ quan tư pháp trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành.

6 tháng đầu năm 2022, đã tổ chức thẩm định 03 dự thảo VBQPPL, đóng góp ý kiến đối với 03 dự thảo VBQPPL cấp trên. 100% các hồ sơ đóng góp ý kiến, thẩm định được thực hiện đúng tiến độ và đúng quy định của pháp luật. Đồng thời trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đóng góp ý kiến, thẩm định văn bản luôn đảm bảo sự phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

6 tháng đầu năm 2022, HĐND, UBND huyện đã ban hành 03 VBQPPL, gồm: 03 nghị quyết. Về cơ bản, việc tham mưu, ban hành đảm bảo theo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL và Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

b) Rà soát VBQPPL

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 13/01/2022 về tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trên địa bàn huyện năm 2022. Công tác rà soát thường xuyên cơ bản thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành VBQPPL và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ thời gian và chất lượng, hiệu quả. Qua rà soát, không có văn bản ban hành trái thẩm quyền, nội dung các văn bản phù hợp pháp luật hiện hành.

c) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL

- Tình hình triển khai thực hiện các văn bản QPPL:

6 tháng đầu năm 2022, HĐND, UBND huyện đã ban hành 03 VBQPPL, gồm: 03 nghị quyết; các VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành được các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quan tâm, đẩy mạnh triển khai tập trung vào các lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ môi trường, trật tự xây dựng... của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn...⁴.

- Tình hình kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL:

6 tháng đầu năm 2022, Phòng Tư pháp phối hợp với các cơ quan liên quan tự kiểm tra 03 Nghị quyết HĐND huyện, kiểm tra 18 Nghị quyết HĐND các xã, thị trấn, đạt 100%. Qua kiểm tra không có văn bản nào trái thẩm quyền, nội dung phù

4- Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 21/01/2022 của UBND huyện thực hiện công tác bồi thường của Nhà nước năm 2022 trên địa bàn huyện

- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 29/01/2022 triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

- Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 21/2/2022 về phòng, chống tham nhũng;

- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 25/02/2022 về triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2022.;

hợp pháp luật hiện hành. Thông qua hoạt động kiểm tra văn bản đã góp phần giúp cho hoạt động ban hành VBQPPL trên địa bàn được đồng bộ, thống nhất, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của văn bản trong thực tiễn, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước bằng pháp luật ở địa phương.

Nhìn chung, công tác xây dựng và kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL đã đóng góp tích cực trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế của huyện, góp phần không nhỏ trong việc đẩy mạnh CCHC.

2. Cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Cải cách TTHC

- UBND huyện ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 28/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 và các văn bản chỉ đạo niêm yết công khai TTHC. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Đã tiến hành rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã và TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện. Qua rà soát, đánh giá, các TTHC cơ bản đều đã đáp ứng được yêu cầu cải cách TTHC, phù hợp thực tế, dễ thực hiện.

- Hiện UBND huyện và 18/18 UBND các xã, thị trấn đã thực hiện cập nhật, công bố và niêm yết công khai 147 TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã và 298 TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định. Đồng thời công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã và thông báo rộng rãi trên hệ thống trang thông tin điện tử, đài phát thanh huyện. Đến thời điểm hiện tại, UBND huyện và UBND các xã, thị trấn không tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và hành vi hành chính.

b) Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Từ tháng 9/2018 đến nay, UBND huyện thành lập và duy trì hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc Văn phòng HĐND-UBND huyện với 01 Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện phụ trách 11 cán bộ thuộc 07 đơn vị: Phòng Nội Vụ (01), Phòng Tư pháp (01), Phòng Lao động - TBXH (01), Văn phòng HĐND-UBND (02), Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Kim Bảng (03), Công an huyện (02), Bảo hiểm xã hội huyện (01). Thường xuyên cập nhật ban hành mới các quyết định phê duyệt Danh mục các quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC của các đơn vị và danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện.

- Tổng số UBND cấp xã đã có bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: 18/18. Mỗi xã, thị trấn phân công 01 Lãnh đạo UBND xã phụ trách, bố trí đủ công chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC. Việc thực hiện chi hỗ trợ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh thực hiện chi trả hàng tháng theo quy định.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã về cơ bản đảm bảo phục vụ hoạt động: máy tính kết nối mạng, máy scan, bàn ghế, máy in, quạt, điều hòa không khí, hệ thống Camera giám sát trực tiếp tới các bộ phận có đầy đủ bàn ghế, nước uống, sách, báo... cho người dân đến chờ giải quyết thủ tục hành chính và sắp xếp khoa học, gọn gàng tạo cảnh quan

môi trường xanh - sạch - đẹp. Các đơn vị đã khai thác có hiệu quả hệ thống camera theo dõi tại Bộ phận một cửa các xã, thị trấn nhằm tăng cường thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức.

- Tổng số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông là: 445/445 TTHC, trong đó:

+ UBND cấp xã 147 thủ tục: 137 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa; 10 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông;

+ UBND huyện 298 thủ tục: 285 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa; 13 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông.

- Tổng số TTHC cấp huyện, cấp xã thực hiện dịch vụ công trực tuyến là: 445/445 TTHC (trong đó: mức độ 4 là 275 TTHC; mức độ 3: 108 TTHC. Mức độ 2 là 62 TTHC).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã thực hiện tốt việc niêm yết công khai, minh bạch về Nội quy, quy chế hoạt động của Bộ phận một cửa, Công khai Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định; tăng cường sự phối hợp giữa các cán bộ, công chức ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả với các cơ quan, bộ phận chuyên môn; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức đối với công việc được giao được nâng cao. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết các TTHC; giảm phiền hà và chi phí cho công dân và tổ chức, không phải đi lại nhiều nơi, nhiều lần như trước. Tổ chức, công dân hài lòng, đánh giá tốt về thái độ phục vụ và tác phong làm việc của các cán bộ, công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

Kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2022:

+ Cấp huyện: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 5205 hồ sơ; Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong 5132 hồ sơ; Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn 5132 hồ sơ; Số hồ sơ TTHC đang giải quyết 73 hồ sơ

+ Cấp xã: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận và giải quyết xong đúng hạn: 7226 hồ sơ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của đơn vị

- Tiếp tục triển khai sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo tinh thần của Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Trong kỳ đã chỉ đạo các đơn vị tham mưu thực hiện các nhiệm vụ: xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao trên cơ sở sáp nhập Đài Truyền thanh với Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Kim Bảng gửi các sở, ngành của tỉnh thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt; số lượng biên chế sự nghiệp tự bố trí tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; kết quả sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015-2021; báo cáo kết quả đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập; báo cáo đề xuất tiêu chí quy định khung số lượng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- UBND huyện thường xuyên chỉ đạo thực hiện rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý sử dụng hiệu quả theo đúng quy định. Ban hành Quyết định phân bổ biên chế năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện theo Quyết định giao biên chế của UBND tỉnh. Tình hình quản lý biên chế của UBND huyện được thực hiện theo chỉ tiêu được giao: cấp huyện có 54/69 công chức, 1.686 người/1.748 chỉ tiêu biên chế viên chức. Số biên chế công chức chưa thực hiện năm 2022 là 15 chỉ tiêu do sau Đại hội Đảng bộ huyện một số công chức nghỉ hưu, chuyển công tác, luân chuyển về xã theo Đề án cán bộ của huyện chưa được tuyển dụng bổ sung.

- UBND huyện đã triển khai tổ chức thực hiện tốt Quy chế làm việc của UBND huyện; ban hành Quyết định 578/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 về việc ban hành Chương trình công tác của UBND huyện năm 2022. Các cơ quan chuyên môn của huyện tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành, có quy chế hoạt động cụ thể và thực hiện tốt chức năng tham mưu với UBND huyện.

b) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc

Trong quá trình chỉ đạo, UBND huyện thường xuyên đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn để có giải pháp chấn chỉnh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong thực thi công vụ.

- Đối với các cơ quan chuyên môn: tổng số cơ quan chuyên môn của UBND huyện giữ ổn định 12 cơ quan. Việc bố trí số lượng các cơ quan hành chính đảm bảo theo quy định; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan đảm bảo không chồng chéo; mỗi nhiệm vụ chỉ do 01 cơ quan chủ trì thực hiện.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp: trên địa bàn huyện hiện có 62 đơn vị sự nghiệp công lập trong đó 04 đơn vị có số biên chế được giao năm 2022 dưới 15 người (*Chữ thập đỏ 3, Đài truyền thanh 10, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp 7, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp 9*) thuộc diện phải sắp xếp, tổ chức lại theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Hiện UBND huyện đã xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao trên cơ sở sáp nhập Đài Truyền thanh với Trung tâm Văn hóa - Thể thao gửi các sở, ngành của tỉnh thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt. Đối với 02 đơn vị còn lại UBND huyện bố trí theo hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh trong thời gian tới.

c) Thực hiện phân cấp quản lý theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực

- Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành: Căn cứ chủ trương của Đảng, Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn: Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngành đang thực hiện đề xuất UBND tỉnh các nội dung cần phân cấp quản lý nhà nước cho UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc các lĩnh vực: Quản lý ngân sách nhà nước; quản lý đầu tư; quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên

chức; quản lý đất đai; đề xuất các văn bản quy phạm pháp luật cần ban hành mới hoặc sửa đổi bổ sung thuộc ngành và lĩnh vực để triển khai phân cấp.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã:

+ Rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

+ Rà soát lại tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, xác định, đề xuất số lượng biên chế phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn được giao đảm bảo mục tiêu tinh giản biên chế theo quy định của Đảng và của pháp luật.

+ Rà soát những nội dung phân cấp quản lý hiện hành giữa UBND tỉnh với UBND cấp huyện và UBND cấp huyện với UBND cấp xã; đề xuất những nội dung phân cấp cho UBND cấp huyện, cấp xã theo mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ.

+ Tăng cường các biện pháp siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; tiết giảm tối đa chi thường xuyên; chống tiêu cực, lãng phí trong thu, chi ngân sách nhà nước, cương quyết xử lý nghiêm các vi phạm; đẩy mạnh việc thu ngân sách ở trên địa bàn, nhất là từ các nguồn thu bền vững, ổn định.

+ Chủ động có các giải pháp đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ được phân cấp bao gồm: tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, đào tạo chuyên môn, đầu tư trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ... Chủ động phối hợp Sở Tài chính để rà soát, bố trí kinh phí thực hiện cơ chế thuê ngoài đối với các nhiệm vụ không thường xuyên nhằm giảm tải khối lượng công việc, tập trung các nhiệm vụ chính của hoạt động quản lý nhà nước (công tác tư vấn chuyên gia, nghiên cứu xây dựng các dự án, đề án, dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ hỗ trợ khác...).

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

a) Thực hiện các quy định về quản lý CBCCVC

*** Công tác quản lý CBCCVC**

- Ban hành các quyết định liên quan đến chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức huyện⁵.

- Thực hiện quy trình tiếp nhận vào công chức, viên chức để bổ nhiệm chức danh quản lý đối với 02 cán bộ chủ chốt cấp xã, 01 viên chức. Tổ chức tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện năm 2021 và triển khai tuyển dụng viên chức ngành giáo dục thuộc UBND huyện năm 2022.

- Công tác xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm gắn với cơ cấu công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, của các đơn vị trực thuộc: Trên cơ sở vị trí việc làm và bản mô tả công việc của vị trí việc làm mà các cơ quan đã xây dựng; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính đã được UBND huyện ban hành, UBND huyện đã chỉ đạo tổng hợp báo cáo việc thực hiện vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021.

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng

5- Ban hành các quyết định: bổ nhiệm 03 CC quản lý; điều động, bổ nhiệm 01 VC quản lý trường học; bổ nhiệm lại 01 VC quản lý và 08 VC quản lý trường học; biệt phái 01 VC quản lý trường học và 01 VC; tiếp tục tạm đình chỉ công tác, tạm đình chỉ chức vụ 01 VC quản lý trường học phục vụ công tác điều tra; nghỉ hưu 10 VC;

- Nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn, PCTN: kỳ 2/2022 với 398 TH.

Từ đầu năm, UBND huyện đã triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; đăng ký CBCCVC tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng năm 2022. Trong năm, đã phối hợp Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã, nhiệm kỳ 2021-2026; tổ chức cử cán bộ, công chức tham dự lớp bồi dưỡng năm 2022 (*Lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên: 17 người*). Tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện; Kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2021-2025.

c) Về cán bộ, công chức cấp xã

Hiện nay, Kim Bảng có 18 xã, thị trấn, tổng số cán bộ, công chức được bố trí theo quy định là 360 người, gồm: 181 cán bộ, 179 công chức. Các xã, thị trấn đã bố trí được 337 người/360 người, đạt 93,06% trong đó: cán bộ 180 người, công chức 157 người. Đến thời điểm hiện nay số cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn hoá $337/337 = 100\%$.

5. Cải cách tài chính công

a) Việc thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

- Việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế Quản lý tài sản công: 12/12 cơ quan hành chính nhà nước thuộc huyện thực hiện tốt cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Ngay từ đầu năm, các đơn vị sử dụng ngân sách đều xây dựng dự toán chi Ngân sách nhà nước được UBND huyện phê duyệt, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng quy chế quản lý tài sản công; công khai quy chế chi tiêu nội bộ trong cuộc họp cơ quan và được công đoàn cơ quan xác nhận.

- Các cơ quan đã có sự đổi mới và từng bước hoàn thiện quy trình xử lý công việc, tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan và CBCC; chất lượng, hiệu quả công việc, thu nhập của CBCC được nâng lên, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quan tâm thực hiện.

b) Việc thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

- Thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Về mặt tổ chức bộ máy, toàn huyện hiện có 62 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: 02 đơn vị tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động; 04 đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động; 56 đơn vị do NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động (gồm 02 đơn vị không có nguồn thu sự nghiệp và 54 trường thuộc ngành giáo dục có nguồn thu dưới 10% chi thường xuyên).

- Việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế Quản lý tài sản công Các đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng quy chế quản lý tài sản công; công khai quy chế chi tiêu nội bộ trong cơ quan và được công đoàn cơ quan xác nhận, sử dụng lao động và nguồn lực tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được

giao, phát huy mọi khả năng của đơn vị, tăng nguồn thu nhằm từng bước giải quyết tốt thu nhập cho người lao động.

c) Việc thực hiện các quy định phân cấp quản lý tài sản công

- UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công theo thẩm quyền được phân cấp; thường xuyên tổ chức các Đoàn kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý. Hàng năm tổng hợp báo cáo Sở Tài chính, UBND tỉnh tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công; thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công theo đúng tiêu chuẩn, định mức, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị đều ban hành Quy chế quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công tại đơn vị; định kỳ thực hiện báo cáo kê khai và cập nhật vào phần mềm quản lý tài sản theo đúng quy định hiện hành.

6. Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Ứng dụng CNTT vào hoạt động của các cơ quan nhà nước

- UBND huyện ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/3/2022 về ứng dụng CNTT năm 2022; nhằm tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành từ huyện đến xã; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã. 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục khai thác, sử dụng và thực hiện tốt việc gửi, nhận và xử lý văn bản qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành liên thông văn bản điện tử 4 cấp trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Về hạ tầng CNTT, hệ thống phần mềm quản lý, dữ liệu chuyên ngành, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị:

+ Mạng LAN của cơ quan được lắp đặt đúng yêu cầu: Hệ thống máy chủ, thiết bị mạng lắp đặt trong phòng riêng, có hệ thống quạt mát, máy điều hòa làm lạnh và hệ thống chống sét. Một máy chủ chạy phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VSD Office, một máy chủ dự phòng. 100% cán bộ công chức thuộc UBND huyện được trang bị máy vi tính, trên 80% công chức cấp xã, thị trấn được trang bị máy tính. Máy tính của các cơ quan, đơn vị được kết nối Internet bằng đường truyền ADSL tốc độ cao, tạo điều kiện cho các máy trạm truy cập nhanh chóng, hiệu quả và tiết kiệm.

+ Bố trí 01 máy tính và 01 máy in dành riêng cho soạn thảo văn bản mật không kết nối mạng LAN và internet; Thực hiện chương trình sao lưu, backup tự động hàng ngày và sao lưu ổ cứng di động 1 lần/tuần.

+ Trang bị kinh phí mua phần mềm diệt virus có bản quyền để cài đặt trên một số máy tính làm việc, sử dụng firewall và một số phần mềm miễn phí như Ipscan, Advanced IP Scanner... để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng phòng, chống truy cập trái phép.

+ Phối hợp cùng với Sở Thông tin và Truyền thông bàn giao máy tính, máy scan cho UBND huyện và 18 xã, thị trấn nhằm phục vụ cho việc ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện ngày càng đạt hiệu quả cao.

- Về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

+ 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục khai thác, sử dụng và thực hiện tốt việc gửi, nhận và xử lý văn bản qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành liên thông văn bản điện tử 4 cấp trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

+ Các văn bản đến, văn bản đi đều đã cập nhật lên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (trừ các văn bản mật) phục vụ cho khai thác các cơ quan đơn vị trong huyện bao gồm các nội dung chỉ đạo, điều hành về tình hình kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng của huyện và của tỉnh. Trên 98% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng văn bản điện tử.

+ Tỷ lệ cán bộ, công chức được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ.

Hệ thống thư điện tử của huyện cung cấp hộp thư cho 100% cán bộ, công chức của các cơ quan. Hiện nay, hệ thống đảm bảo cung cấp hộp thư điện tử cho cán bộ, công chức từ cấp huyện đến cấp xã. 100% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử hanam.gov.vn.

+ Công tác xử lý hồ sơ công việc qua môi trường mạng (tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng).

UBND huyện đã ứng dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử; hoàn thành cấp chứng thư số cho 100% các cơ quan khối quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn. Năm 2021, tỷ lệ Ứng dụng chữ ký số trong phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đạt 78,3% (chưa đạt tỷ lệ trên 90% theo yêu cầu). Hiện UBND huyện quyết liệt chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt việc ký số văn bản trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành để đạt tỷ lệ trên 90% văn bản được ký số theo quy định.

+ Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Kim Bảng (*Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 31/3/2022*)

- Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp; triển khai các hệ thống một cửa điện tử:

+ Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

Nâng cao chất lượng và hiệu quả của Cổng thông tin điện tử của huyện (<http://hanam.gov.vn/kimbang>) nhằm cung cấp kịp thời thông tin thuộc lĩnh vực quản lý của UBND huyện cho tổ chức và người dân với lượng cập nhật trung bình 02 tin/ngày. Lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan được cập nhật thường xuyên, đầy đủ. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật và chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan. Cập nhật Danh sách các VBQPPL chuyên ngành. Trả lời đầy đủ, kịp thời các câu hỏi trên Chuyên mục Hỏi - Đáp. Đăng ký đường dây tiếp nhận kịp thời các kiến nghị, phản ánh của tổ chức và cá nhân về lĩnh vực thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị. Đăng thông tin đầy đủ các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến mức độ: 2, 3 và 4 trên cổng thông tin điện tử.

+ Số đơn vị xây dựng, sử dụng phần mềm một cửa điện tử, tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua hệ thống một cửa điện tử.

UBND huyện và 18/18 xã, thị trấn khai thác tốt phần mềm dịch vụ công một cửa điện tử trong giải quyết các TTHC. Thực hiện công bố công khai trên Cổng Dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử số lượng TTHC cấp huyện, cấp xã thực hiện tiếp nhận và giải quyết trực tuyến 445/445 TTHC (trong đó: mức độ 4 là 275 TTHC; mức độ 3: 108 TTHC. Mức độ 2 là 62 TTHC).

+ Triển khai kết nối, tích hợp sử dụng dịch vụ xác thực thông tin công dân trong CSDLQG về dân cư, phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến.

+ Triển khai sử dụng đồng bộ nhận diện thương hiệu thống nhất cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã, thị trấn.

b) Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan nhà nước

Năm 2022, tiếp tục duy trì và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan trên địa bàn huyện. Việc giải quyết TTHC tuân thủ đúng quy trình đã ban hành, hồ sơ được kiểm soát, lưu trữ đầy đủ theo quy định.

c) Tình hình xây dựng trụ sở làm việc

UBND huyện tiếp tục bố trí nguồn kinh phí để đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ làm việc đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/12/2017 ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Ưu điểm

- Công tác ban hành văn bản QPPL tuân thủ đúng quy trình, đã thể chế hoá kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường, nâng cao hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã bám sát chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của tỉnh, huyện về CCHC để thực hiện đúng pháp luật; tinh thần thái độ phục vụ nhân dân của từng CBCC cấp huyện, cấp xã được nâng lên, nhất là trong thực hiện giải quyết công việc theo cơ chế một cửa, giảm đáng kể phiền hà của nhân dân. Việc rà soát TTHC được quan tâm triển khai; thực hiện tốt hơn việc niêm yết công khai các TTHC, cập nhật sổ sách theo dõi...

- Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC được quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng quản lý hành chính nhà nước, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, hành chính của đội ngũ CBCCVC.

- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán tài chính, tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm. Công tác hiện đại hóa nền hành chính được quan tâm góp phần tạo điều kiện làm việc tốt cho CBCCVC và quản lý thông qua xây dựng trụ sở làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO...

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền các nội dung về CCHC, nhất là ở cơ sở có lúc chưa thường xuyên, chưa tạo được chuyển biến tích cực trong nhận thức, tư tưởng đối với thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Một số đơn vị, địa phương chưa quan tâm và coi trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; chưa thực hiện đồng bộ việc kết thúc giải quyết hồ sơ TTHC trên hệ thống và hồ sơ bằng văn bản giấy.

- Trình độ sử dụng CNTT để thực hiện dịch vụ công trực tuyến của một số công dân còn hạn chế; còn thói quen sử dụng hồ sơ giấy và gặp trực tiếp cán bộ tiếp nhận để trao đổi trong quá trình hoàn thiện hồ sơ; việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI cấp xã còn thấp do công dân giải quyết TTHC chủ yếu trên địa bàn, cự ly gần.

- Một số đơn vị chưa quan tâm, chủ động trong việc rà soát, kiến nghị, đơn giản hóa TTHC; số thủ tục hành chính đề nghị đơn giản hóa chưa nhiều, chưa kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những TTHC không còn phù hợp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và dịch vụ công trực tuyến chưa đạt yêu cầu: Ứng dụng chữ ký số trong phần mềm Quản lý văn bản và điều hành và trên cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử chưa đạt tỷ lệ; Tỷ lệ hồ sơ TTHC trong năm tiếp nhận và giải quyết trực tuyến theo mức độ 3, mức độ 4 và qua dịch vụ BCCI còn thấp.

- Chế độ thông tin báo cáo CCHC của một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn chưa đảm bảo thời gian quy định. Chất lượng báo cáo chưa đạt yêu cầu, thiếu thông tin... ảnh hưởng đến tiến độ báo cáo kết quả thực hiện với cấp trên.

3. Phương hướng, nhiệm vụ CCHC trong thời gian tới

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát, triển khai có hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ CCHC theo phân công tại kế hoạch CCHC năm 2022 của UBND huyện, các kế hoạch thực thi trên các lĩnh vực CCHC do các cơ quan chuyên môn chủ trì và kế hoạch CCHC của ngành, địa phương; quyết liệt chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chưa triển khai hoặc chậm tiến độ, rà soát lại việc phân công trách nhiệm và đôn đốc thường xuyên đối với các tổ chức, cá nhân, đơn vị trực thuộc; tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trong năm 2022.

- Triển khai tốt Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022, đôn đốc, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ về CCHC.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn: tham mưu xây dựng, ban hành văn bản theo Quyết định ban hành Chương trình công tác của UBND huyện năm 2021. Kịp thời tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật mới của cấp trên và của tỉnh, của huyện trong lĩnh vực quản lý, tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý đặc biệt là đối với nội dung đã đề ra trong kế hoạch tổ chức thi hành pháp luật của đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra và xử lý VBQPPL trên địa bàn. Đảm bảo 100% văn bản đã ban hành được tự kiểm tra, phát hiện và tham mưu xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định của pháp luật. Tổ chức rà soát kịp thời, hiệu quả khi có căn cứ rà soát và rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thường xuyên rà soát, thống kê để kịp thời tham mưu UBND huyện đề nghị UBND tỉnh ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, bãi bỏ các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị đảm bảo thời gian theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, lập danh sách, kinh phí các trường hợp thực hiện tinh giản biên chế của huyện sau khi có văn bản thẩm định kinh phí của Sở Tài chính (thực hiện thường xuyên).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng phần mềm quản lý văn bản trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương: Tiếp tục khai thác, sử dụng và thực hiện tốt việc gửi, nhận và xử lý văn bản qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành liên thông văn bản điện tử 4 cấp trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Ứng dụng tốt chứng thư số trong hoạt động quản lý, điều hành và dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ yêu cầu nhằm đảm bảo an toàn các giao dịch điện tử, phục vụ việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước. Chủ động phối hợp với Viễn thông Hà Nam (VNPT) để kịp thời điều chỉnh, cập nhật các TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trên Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử.

- Duy trì, cải tiến việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; xây dựng, đổi mới cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Xây dựng Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC, tình hình tổ chức và hoạt động, việc thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2022.

- Hoàn thành tuyển dụng viên chức ngành giáo dục thuộc UBND huyện năm 2022 và triển khai tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh, các sở ngành của tỉnh:

- Đề nghị UBND tỉnh giao bổ sung thêm cho UBND huyện Kim Bảng 16 chỉ tiêu công chức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị về trọng tâm phát triển đô thị, du lịch, công nghiệp ngày càng tăng của địa phương; đáp ứng công tác quản lý nhà nước về giải phóng mặt bằng quy mô lớn, quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường,... triển khai xây dựng huyện Kim Bảng đạt đô thị loại IV, trở thành thị xã trước năm 2025.

- Xem xét giao bổ sung thêm cho UBND huyện Kim Bảng 02 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong cơ quan hành chính để thực hiện ký hợp đồng một số vị trí còn thiếu như: bảo vệ, vệ sinh, tạp vụ.

- Xem xét giao bổ sung biên chế sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đúng theo quy định về quy mô trường, lớp.

- Sớm tổ chức tuyển dụng công chức các phòng chuyên môn của huyện (*Số công chức làm việc thực tế tại 12 phòng quản lý nhà nước của huyện Kim Bảng hiện chỉ có 54/69 người, thiếu 15 người*).

- Tập huấn và hỗ trợ máy tính, máy quét để thực hiện ký số chứng thư số hiệu quả. Thống nhất, đồng bộ việc sử dụng 01 chứng thư số trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đồng thời có thể thực hiện được ký số văn bản cũng như các giao dịch tại Kho bạc Nhà nước, BHXH, Chi cục Thuế.

- Thống nhất việc sử dụng Sổ hộ khẩu trong hồ sơ TTHC phù hợp với quy định tại Luật Cư trú 2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2021.

- Có phương án đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống phần mềm (ví dụ như phần mềm đăng ký - quản lý hộ tịch với phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến ...) nhằm giảm thời gian thực hiện cập nhật các hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết lên hệ thống phần mềm một cửa.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về quy trình dịch vụ công mức độ 4 (việc thao tác, lưu trữ hồ sơ, chuyển hồ sơ...) cho đội ngũ cán bộ, công chức Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ công tác CCHC trong thời gian tới. Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng trân trọng báo cáo. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Phòng CCHC Sở Nội vụ;
- TT HU, HEND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Hoàng Tùng